

Ở nước ta, sau ngày cả nước hoàn toàn thống nhất đến những năm đầu của thập niên 80, xuất phát từ nền kinh tế với thành phần kinh tế quốc doanh chiếm tuyệt đại bộ phận nên hệ thống thuế nước ta còn rất sơ khai, trong đó chủ yếu là chế độ thu từ các xí nghiệp nhà nước. Vào những năm cuối thập niên 80, công cuộc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế đã đòi hỏi chính sách thuế phải thay đổi cho phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường có nhiều thành phần kinh tế.

Với yêu cầu trên, hệ thống thuế nước ta đã được cải cách bước 1 từ 1990-1995. Từ đầu năm 1990, một hệ thống văn bản pháp luật về thuế đã được ban hành áp dụng thống nhất trong cả nước và cho mọi thành phần kinh tế. Do vậy giai đoạn cải cách thuế bước 1 này chính là quá trình ban hành các luật thuế, quá trình luật hóa các qui định về thuế.

Hệ thống luật thuế Việt Nam ra đời đã góp phần tạo cơ sở hạ tầng về khuôn khổ pháp lý cho môi trường kinh doanh, tạo sự bình ổn cho môi trường kinh tế vĩ mô, thực hiện quá trình tiếp cận của hệ thống thuế nước ta với hệ thống thuế của các nước trong khu vực và với thông lệ quốc tế.

Trong đời sống kinh tế của nước ta, luật hóa hệ thống thuế đã bao đảm được tính luật định, tính cưỡng chế và đồng bộ của hệ thống thuế, khắc phục sự chấp vá và thiếu hệ thống của hệ thống thuế nước ta qua nhiều năm, tạo cơ sở pháp lý cho công tác hành thuế.

Trong quan hệ kinh tế đối ngoại, pháp luật thuế là công cụ sắc bén nhất để bảo hộ sản xuất và mậu dịch trong nước.

Trong nghệ thuật chỉ đạo và quản lý nền kinh tế của Nhà nước nhằm đưa các hoạt động kinh tế đi đúng quỹ đạo của cơ chế kinh tế thị trường có định hướng xã hội chủ nghĩa, luật hóa hệ thống thuế là một bước tiến nhảy vọt từ phương cách quản lý nền kinh tế bằng chỉ thị, nghị quyết sang quản lý bằng các đạo luật.

Quá trình ban hành các luật thuế của Việt Nam trong thời gian qua như sau:

Tên luật thuế	Thời gian Quốc hội thông qua	Thời gian ban hành	Thời gian có hiệu lực thi hành	Thời gian sửa đổi bổ sung
Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu (1) (thăng mậu dịch và hàng phi mậu dịch)	26.12.91			1993, 1998
Luật thuế doanh thu	30.06.90	08.08.90	01.10.90	1993, 1995
Luật thuế tiêu thu đặc biệt	30.06.90	30.06.90	01.10.90	1993, 1995
Luật thuế lợi tức	30.06.90	08.08.90	01.10.90	1993
Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp		1993	1994	
Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất		6/94	01.07.94	
Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (2)	10.05.97	22.05.97	01.01.99	
Luật thuế trị giá gia tăng (3)	10.05.97	22.05.97	01.01.99	

(1): Tiền thân là Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch đã được Quốc hội thông qua ngày 27.12.87

(2): Thay cho Luật thuế lợi tức

(3): Thay cho Luật thuế doanh thu

Ngoài ra, các Pháp lệnh thuế đã được ban hành như:
- Pháp lệnh thuế tài nguyên được ban hành ngày 30.03.90 và có hiệu lực thi hành từ 1991.

- Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao đã ban hành ngày 27.12.90 và có hiệu lực thi hành từ 01.04.91 và được sửa đổi bổ sung vào tháng 5.94.

- Pháp lệnh thuế nhà, đất được ban hành tháng 9.92 và được sửa đổi, bổ sung vào tháng 5.94.

Trong nền kinh tế thị trường, các sắc thuế phải được ban hành thành luật xuất phát từ nguyên tắc luật định của thuế. Với nguyên tắc này, pháp luật thuế phải được cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, đại diện cho đông đảo các tầng lớp nhân dân là Quốc hội xem xét quyết định nhằm để bảo đảm dung hòa lợi ích của các giai cấp trong xã hội, kết hợp hài hòa lợi ích của Nhà nước, xã hội và công dân, bảo đảm thực hiện

LUẬT HÓA HỆ THỐNG THUẾ ĐÃ GÓP PHẦN BÌNH ỔN MÔI TRƯỜNG KINH TẾ VĨ MÔ Ở VIỆT NAM

MAI THANH LOAN

công bằng thuế khóa giữa các tầng lớp dân cư.

Có thể đạt được những đảm bảo trên là do mặc dù trong xã hội có giai cấp, pháp luật luôn thể hiện ý chí của giai cấp thống trị và phục vụ trước nhất là cho lợi ích của giai cấp thống trị. Song, pháp luật do Nhà nước, đại diện chính thức của toàn xã hội ban hành nên pháp luật trong đó có pháp luật thuế cũng thể hiện ý chí và lợi ích của các tầng lớp khác nhau. Đồng thời, tính xã hội của pháp luật thuế rất cao vì thuế là phạm trù của lợi ích, luôn gắn liền với lợi ích của Nhà nước, xã hội và mọi công dân.

Chính sách thuế có tác động trực tiếp, nhạy bén và toàn diện đối với nền kinh tế hơn bất kỳ chính sách tài chính nào, do vậy luật hóa hệ thống thuế đã góp phần tích cực bình ổn môi trường kinh tế vĩ mô ở nước ta. Tuy nhiên, các luật thuế đã được ban hành cũng còn nhiều điều phải tiếp tục hoàn thiện và quá trình hoàn thiện này cần tính đến những mặt sau:

+ Tính xã hội của pháp luật thuế rất cao vì thuế là phạm trù của lợi ích, luôn gắn liền với lợi ích của Nhà nước, xã hội và mọi công dân. Do vậy, không nên xây dựng hệ thống thuế quá cao hơn trình độ dân trí, vượt xa khả năng kinh tế của dân cư và trên khả năng đảm nhận của bộ máy ngành thuế, cần có thời gian tuyên truyền, phổ biến luật thuế nhằm tạo được dư luận đồng tình ủng hộ và ý thức chuẩn bị chấp hành luật thuế của mọi đối tượng nộp thuế.

Hệ thống luật thuế cần bảo đảm tính linh hoạt song song với tính ổn định để tạo sự bình ổn cho môi trường kinh tế vĩ mô, làm nền tảng thuận lợi cho mọi hoạt động kinh doanh, đời sống.

+ Để luật thuế có hiệu lực pháp lý cao, mang dáng dấp của một luật thuế hiện đại cần bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống văn bản pháp luật trong nước và chú ý sự tương đồng của luật thuế trong nước với hệ thống pháp luật thuế của các nước và với thông lệ quốc tế. Đơn cử như để thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp cần có thời gian sửa đổi các luật, các văn bản dưới luật có liên quan như Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật khuyến khích đầu tư trong nước, ... nhằm có được sự thống nhất trong hệ thống pháp luật kinh tế, tài chính cả nước. Một thực tế khác, để phục vụ cho cơ quan hải quan áp mã tính thuế hàng hóa xuất nhập khẩu, hệ thống danh mục hàng hóa của hội đồng hợp tác hải quan thế giới (HS) liệt kê ở cấp độ 8 chữ số. Cho đến nay, sau quá trình sửa đổi, bổ sung, danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu trong biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam về cơ bản đã phù hợp với hệ thống danh mục này, thí dụ mặt hàng diesel các loại được mã hóa bằng mã hiệu 27100020.

Luật hóa hệ thống thuế nước ta trong thời gian qua đã đánh dấu một bước phát triển mới trong kỹ thuật lập pháp về lĩnh vực thuế. Song đây chỉ mới là bước mở đầu của quá trình quản lý kinh tế tài chính bằng các đạo luật của Nhà nước ta. Để hệ thống thuế tiếp tục nhanh chóng hòa nhập vào hệ thống pháp luật và thông lệ về thuế của khu vực và quốc tế, Nhà nước đang tiến hành cải cách thuế bước 2 (1996-2000), chuẩn bị cho nền kinh tế Việt Nam bước vững chắc hơn vào thế kỷ 21 ■